

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ
trong lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 5566/TTr-SVHTTDL ngày 31/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực Văn hóa, thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ (để theo dõi);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
LĨNH VỰC VĂN HÓA**

*(kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Thủ tục hành chính: Đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng tại các đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

1. Nội dung đơn giản hóa

a) Cách thức thực hiện: Bổ sung quy định cách thức thực hiện là nộp hồ sơ và trả kết quả bằng hình thức điện tử qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD office) hoặc hình thức điện tử phù hợp khác.

Lý do: Tại Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa chưa quy định cách thức thực hiện. Để giảm thời gian đi lại, đảm bảo đầy đủ bộ phận tạo thành, thuận lợi hơn trong thực hiện cần thiết quy định việc nộp hồ sơ và trả kết quả bằng hình thức điện tử qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD office) hoặc hình thức điện tử phù hợp khác.

b) Trình tự thực hiện: Bỏ 01 bước trong trình tự thực hiện của thủ tục này, cụ thể là “UBND cấp huyện công bố công khai phương án đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên các phương tiện thông tin đại chúng của cấp huyện, để Nhân dân tham gia góp ý kiến trong thời hạn 10 ngày làm việc, trước khi UBND cấp huyện trình Hội đồng tư vấn (quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh).

Lý do: Việc thực hiện bước công bố công khai nêu trên là không cần thiết, bị trùng lặp. Tại khoản 4 Điều 4 Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa đã quy định “Hội đồng tư vấn tỉnh thực hiện công bố công khai phương án đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, của tỉnh để nhân dân tham gia ý kiến trong thời hạn 10 ngày làm việc”. Hoạt động này được thực hiện hai lần, lần đầu do UBND cấp huyện thực hiện, lần hai do Hội đồng tư vấn tỉnh thực hiện. Đồng thời, việc cắt bỏ 01 bước công bố, công khai nêu trên là phù hợp với quy định tại Điều 17 Nghị định số 91/2005/NĐ-CP của Chính phủ và Mục V, VI Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT của Bộ Văn hóa Thông tin, giúp giảm thời gian giải quyết, chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

c) Thành phần hồ sơ:

- Sửa đổi “Bản đồ quy hoạch tổng thể tỷ lệ 1/1.000 đã xác định vị trí cụ thể các đường, phố và công trình công cộng dự kiến đặt tên” thành “Bản đồ quy hoạch chung đô thị đã xác định vị trí cụ thể các đường phố và công trình công cộng dự kiến đặt tên”.

Lý do: Hiện nay, thành phố, thị xã được lập quy hoạch chung theo tỷ lệ 1/10.000; thị trấn được lập quy hoạch chung theo tỷ lệ 1/5.000. Vì vậy, việc lập bản đồ cần điều chỉnh để phù hợp với tỷ lệ bản đồ Quy hoạch chung được phê duyệt.

- Bỏ cụm từ "mục 1" của điểm a khoản 3 Điều 5 Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Lý do: Bị trùng lặp, không cần thiết, trong hồ sơ tại mục 2 đã bao gồm cả hồ sơ tại mục 1 nên chỉ cần ghi "hồ sơ quy định tại mục 2" là đầy đủ, phù hợp.

d) Thời hạn giải quyết: Bổ sung thời hạn giải quyết của từng bước, từng cơ quan và tổng thời gian giải quyết của TTHC.

Lý do: Tại Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa chưa quy định đầy đủ thời gian chuẩn bị hồ sơ của UBND cấp huyện, thời gian cho ý kiến của cơ quan liên quan, thời gian giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội đồng tư vấn tỉnh, của UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh.

đ) Mẫu đơn, tờ khai: Bổ sung mẫu "Đề án đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng" và "Tờ trình của UBND cấp huyện".

Lý do: Tại Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa chưa quy định mẫu hóa các loại giấy tờ nêu trên. Để đảm bảo tiết kiệm thời gian chuẩn bị hồ sơ, thống nhất về bố cục, thông tin cần cung cấp, giảm thời gian hướng dẫn, trả lại hồ sơ do thiếu thông tin, cung cấp thông tin không cần thiết, giảm thời gian thẩm định hồ sơ thì việc mẫu hóa Đề án và Tờ trình là phù hợp, cần thiết.

2. Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi, bổ sung Điều 4, Điều 5 Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ban hành quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; đồng thời, bổ sung mẫu hóa mẫu đơn, tờ khai để tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan hành chính nhà nước trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01/6/2024.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 254.200.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 202.600.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 51.600.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,3%./.